TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** **TỈNH NGHÊ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **61**/2017/HSST.
Ngày 26 tháng 12 năm 2017

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phan Quang Sơn**.

Các Hội thẩm nhân dân: **1- Ông Nguyễn Huy Hiển**

2- ông Trần Nam Trà

Th- ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Hồ Thị Thủy** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn - Tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn - Tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: **ông Hoàng Bá Thọ** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

- NGUYỄN VĂN TH - Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 10 tháng 02 năm 1996. Nơi đăng ký HKTT: Thôn Mốc Đ - Xã Hồng Th - Huyện Lệ - tỉnh Quảng Bình. Trình độ văn hoá: Lớp 8/12. Nghề nghiệp: lao động tự do. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Văn H - Sinh năm 1964; Con bà: Phạm Thị M - Sinh năm 1963. Vợ, con: ch- a có. Tiền sự: không. Tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 25/9/2014 bị TAND thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 tháng tù về tội "lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; ngày 16/01/2015 bị TAND huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 13/8/2016 nh- ng ch- a đ- ợc xóa án tích. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giam Công an tỉnh Thừa Thiên Huế do bị TAND Thành phố Huế xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" từ ngày 30 tháng 4 năm 2017. Có mặt.

- Ng- ời bị hại: Ông Vi Văn B - Sinh năm 1967(có đơn xin xử vắng mặt)

Trú tại: Xóm Đồng N - Xã Nghĩa Trung - Nghĩa Đàn - Nghệ An.

Ng□ời có quyền lợi – nghĩa vụ liên quan

Anh Trần Khắc - sinh năm 1988 (có đơn xin vắng mặt).

Trú tại: Khối Tân L - P. Hòa H - TX Thái Hòa - Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Văn Th bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn truy tố về hành vi phạm tội nh- sau: Nguyễn Văn Th là đối t-ợng đang bị Công an Thành phố Huế - tỉnh Thừa Thiên Huế truy nã về tội Trộm cắp tài sản nên bị cáo trốn ra huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An từ tháng 3 năm 2017. Quá trình trốn nã thì bị cáo làm nghề mua bán mụn c- a và đến xin ở nhờ nhà ông Vi Văn B - trú tại xóm Đồng - xã Nghĩa Trung - Huyện Nghĩa Đàn. Vào ngày 07/4/2017 anh Vi Văn Tâm là con trai của ông B đi xe máy BKS 37G1 - 641.xx sang Thanh Hóa thì bị Công an tạm giữ ph- ơng tiện nên ông B đã nhờ Th cầm giấy tờ xe và sổ hộ khẩu gia đình sang Thanh Hóa để làm thủ tục nhận xe về. Sau khi làm thủ tục nhận đ- ợc chiếc xe máy về thì Th vẫn giữ sổ hộ khẩu và đăng ký xe của ông B bên ng- ời. Trong thời gian này Th nảy sinh ý chiếm đoạt xe của ông B để cầm cố xe lấy tiền tiêu xài và bỏ trốn đi nơi khác. Vào ngày 12 tháng 4 năm 2017 Th gọi điện thoại cho ông B nói là cho Th m- ợn xe đi che mụn c- a khỏi bị m- a thì ông B đồng ý nh- ng lúc này xe máy của ông B đang do anh Vi Văn Tâm con trai ông B sử dụng nên Th gọi điện cho anh Tâm lừa nói đ- a xe về cho Th đi thì đ- ợc anh Tâm đồng ý giao xe cho Th. Khi lấy đ- ợc xe từ anh Tâm bị cáo Th đã đi một mạch lên hiệu cầm đồ của anh Trần Khắc S - ở khối Tân Ph - P. Hòa Hiếu, TX Thái Hòa để cầm cắm chiếc xe máy này đồng thời Th đ- a cả giấy đăng ký xe, sổ hộ khẩu gia đình của ông B cho anh S làm tin nên anh S đã cho Th cầm cố chiếc xe máy với số tiền 12.000.000đ (m- ời hai triệu đồng). Sau khi cầm cố đ- ợc xe Th đã bỏ trốn và tiêu xài hết số tiền nói trên. Ngày 30/4/2017 Nguyễn Văn Th bị Công an Thành phố Huế bắt về hành vi phạm tội trộm cắp tài sản tr- ớc đó. Ngày 14/4/2017 Cơ quan Công an huyện Nghĩa Đàn đã thu giữ chiếc xe máy BKS 37G1 - 641.xx và đăng ký xe, sổ hộ khẩu gia đình và trao trả cho ông Vi Văn B.

Theo biên bản định giá của cơ quan chức năng thì chiếc xe máy Wave màu trắng đen bạc BKS 37G1 - 641.xx mà Th lừa đảo chiếm đoạt của ông Vi Văn B có giá trị là 14.000.000đ (m- ời bốn triệu đồng).

Đối với anh Trần Khắc S mặc dù đã cho bị cáo Th cầm cắm tài sản bị cáo lừa đảo của ng- ời khác nh- ng khi cầm cố tài sản thì anh S không biết chiếc xe máy này do Th lừa đảo của ông B và anh S cũng tin t- ởng Th vì xe có đầy đủ giấy tờ hợp pháp, sổ hộ khẩu gia đình của ông B. Vắng mặt tại phiên tòa nh- ng anh B có đơn yêu cầu bị cáo Th phải bồi th- ờng cho anh số tiền 12 triệu đồng là số tiền anh bỏ ra để cầm cố chiếc xe mà Th đã lấy của ông B cầm cố sau đó bị thu hồi.

Đối với ng- ời bị hại là ông Vi Văn B vắng mặt tại phiên tòa hôm nay, nh- ng tại các các bản trình bày ông không yêu cầu bị cáo Th phải bồi gì về việc liên quan đến chiếc xe máy của ông vì khi nhận lại xe thì chiếc xe còn nguyên vẹn, không bị h- hỏng gì, ông yêu cầu bị cáo Th phải trả cho ông số tiền 10.000.000đ (m- ời triệu đồng) mà tr- ớc đó Th đã m- ợn của ông để thu mua mụn c- a.

Tại bản cáo trạng số 52/VKS - HS ngày 29 tháng 9 năm 2017 của VKSND huyện Nghĩa Đàn đã truy tố Nguyễn Văn Th về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 139 - BLHS với tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm do tr- ớc đó Th đã bị TAND Thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình và TAND huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xét xử đã chấp hành xong hình phạt nh- ng ch- a đ- ợc xóa án tích.

Tại phiên toà đại diện VKSND huyện Nghĩa Đàn giữ nguyên quan điểm nh- bản cáo trạng quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án của TAND Thành phố Huế, tỉnh Thừa Thừa Thiên Huế buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 48 tháng đến 54 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải bồi hoàn cho anh Trần Khắc S số tiền 12.000.000đ (m- ời hai triệu đồng) mà tr- ớc đó Th đã cầm cố tài sản bất hợp pháp của ông B.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, ng- ời bị hại và những ng- ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐINH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã đ- ợc thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy nh- sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những ng- ời bị hại không ng- ời nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, ng- ời tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng nh- cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn quy kết .

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ng- ời bị hại, ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm và loại tài sản mà bị cáo chiếm đoạt. Lời khai của bị cáo còn phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã đ- ợc công bố, thẩm tra công khai tại phiên toà. Từ đó xác định đ- ợc vào ngày 12/4/2017 bằng thủ đoạn gian dối bị cáo Nguyễn Văn Th đã lừa dối ông Vi Văn Bí và anh Vi Văn Tâm là cho Th m- ợn xe để đi che mụn c- a nh- ng thực chất là Th lấy xe của ông B sau đó đem đi cầm cố tại cửa hàng cầm đồ của anh S để lấy số tiền 12.000.000đ tiêu xài cho cá nhân. Nh- vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn Th đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" vi phạm vào điều 139 - BLHS nh- cáo trạng của VKSND huyện Nghĩa Đàn quy kết là có căn cứ pháp luật.

Bị cáo ý thức đ- ợc tài sản của ng- ời khác là bất khả xâm phạm nh- ng do thiếu rèn luyện và động cơ vụ lợi muốn có tiền tiêu xài cho bản thân nên đã đẩy bị cáo vào con đ- ờng phạm tội. Hành vi của bị cáo là trái pháp luật và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bố con ông Bính mà còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân, gây mất niềm tin, trị an tại địa ph- ơng nên cần xét xử nghiêm minh.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

- Xét tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy vậy bị cáo phạm tội lần này thuộc tr- ờng hợp tái phạm nguy hiểm vì ngày 25/9/2014 bị TAND thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 tháng tù về tội "lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; ngày 16/01/2015 bị TAND huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 13/8/2016 nh- ng ch- a đ- ợc xóa án tích

- Xét tình tiết giảm nhẹ: Thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội do bị

cáo gây ra. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đ- ợc quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 BLHS để xem xét khi l- ợng hình đối với bị cáo.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo thành ng- ời có ích.

- Về hình phạt bổ sung: Thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Gia đình ng- ời bị hại đã nhận lại tài sản đầy đủ, tuy nhiên ông Bính yêu cầu bị cáo Th phải trả lại cho ông số tiền ông cho bị cáo vay tr- ớc đó là 10.000.000đ thì đây là giao dịch dân sự vì vậy việc này sẽ đ- ợc tách ra để giải quyết một vụ án dân sự riêng khi đ- ơng sự có yêu cầu. Ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu bị cáo Th phải có trách nhiệm trả lại cho anh S số tiền 12.000.000đ, yêu cầu này là hợp lý và hợp pháp nên cần đ- ợc chấp nhận.

Về vật chứng vụ án: không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội "***Lừa đảo chiếm đoạt tài sản***".

- □p dụng điểm c khoản 2 điều 139; điểm p khoản 1 điều 46 - BLHS .

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn Th 24 (hai bốn) tháng tù. □p dụng khoản 2 điều 51 BLHS tổng hợp hình phạt của hai bản án (bản án số 174/2017/HSST ngày 22/8/2017 của TAND Thành phố Huế và bản án số 61/2017 ngày 26/12/2017 của TAND huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An) buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 48 (bốn m- ơi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 4 năm 2017.

Về trách nhiệm bồi th- ờng: áp dụng điều 584, 585, 589 BLDS buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải bồi th- ờng cho anh Trần Khắc S 12.000.000đ (m- ời hai triệu đồng).

- Về án phí: áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000đ án phí HSST và 600.000đ tiền án phí DSST.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ng- ời đ- ợc thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền bồi th- ờng trên, bên phải thi hành án còn phải chịu lãi suất trên số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc công bố t- ơng ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Tr- ờng hợp bản án, quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

□n xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt ng- ời bị hại, ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đ- ợc quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ợc bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

TH□M PH□N - CH□ T□A PHI□N T□A

Phan Quang Sơn

Nơi nhận
TAND tỉnh Nghệ An
VKSND huyện Nghĩa Đàn
Công an huyện Nghĩa Đàn
Chi cục THADS Nghĩa Đàn
UBND xã nơi bị cáo c- trú
L- u HS, VP